

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69 /2003/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 5 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**Ban hành Quy định tạm thời về quản lý, sử dụng thiết bị thu, xem truyền hình vệ tinh kỹ thuật số (loại nhỏ)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Xét đề nghị của liên ngành: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hoá-Thông tin, Sở Tài chính-Vật giá tại Tờ trình số: 24/TTr-LN, ngày 27/01/2003,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định tạm thời về quản lý, sử dụng thiết bị thu, xem truyền hình vệ tinh kỹ thuật số (loại nhỏ)".

**Điều 2.** Giao trách nhiệm Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin; Chủ tịch UBND các huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện và Chủ tịch UBND các xã có Điểm lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Nơi nhận:*

- TT Tỉnh uỷ | (báo cáo)
- TT HĐND tỉnh |
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Các Ủy viên UBND tỉnh
- Như Điều 3 (thực hiện)
- Sở Tư pháp
- UBNDTTQ tỉnh
- Các Đoàn thể tỉnh
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh
- Các CV Văn phòng UBND tỉnh
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**KT. CHỦ TỊCH**

**ĐỖ VĂN CHIẾN**



**Đỗ Văn Chiến**

## QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về quản lý, sử dụng thiết bị thu, xem truyền hình vệ tinh kỹ thuật số (loại nhỏ)  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 69/2003/QĐ-UB ngày 23/ 5 /2003 của UBND tỉnh)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Đối tượng lắp đặt**

Các thôn, xóm, bản (sau đây gọi tắt là thôn) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang chưa thu được sóng truyền hình mặt đất, có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Quy định này thì được xem xét để lắp đặt thiết bị thu, xem truyền hình vệ tinh kỹ thuật số loại nhỏ (sau đây gọi tắt là thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số).

#### **Điều 2. Điều kiện lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số**

Các thôn được lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số phải có đủ các điều kiện sau:

##### 1. Điều kiện về kỹ thuật:

- Có nguồn điện duy trì hoạt động liên tục, ổn định;
- Có vị trí lắp đặt bảo đảm an toàn cho việc quản lý, vận hành thiết bị; khai thác có hiệu quả hoạt động của thiết bị, phục vụ được nhiều người xem.
- Hướng thu sóng từ vệ tinh không bị che khuất.

2. Phải có biên bản họp thôn, được ít nhất 80% số hộ trong thôn ký tên đồng ý thống nhất Điểm lắp đặt.

#### **Điều 3. Giải thích các từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- *Thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số* là toàn bộ thiết bị được lắp đặt đồng bộ, nhằm thu tín hiệu truyền hình phát qua vệ tinh, được khuếch đại và chia để cung cấp tín hiệu truyền hình cho người sử dụng.

- *Điểm lắp đặt* là nơi được chọn để lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số (Nhà Văn hoá thôn; nhà trường, phó thôn hoặc nhà của 1 hộ gia đình ở trung tâm cụm dân cư....) đáp ứng các điều kiện nêu tại Điều 2 Quy định này và phải bảo đảm phát huy tốt nhất tính năng, tác dụng, hiệu quả hoạt động của thiết bị.

- *Người sử dụng* là một tập thể (trường học, trạm kiểm lâm, nhà văn hoá thôn, trụ sở UBND xã v.v...) hoặc hộ gia đình sử dụng một đường tín hiệu từ bộ chia để khai thác lợi ích từ thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số.

- Người quản lý, vận hành là người được thôn cử ra để quản lý, vận hành thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số bảo đảm hoạt động an toàn, đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật và có hiệu quả.

#### **Điều 4. Vốn đầu tư lắp đặt**

- Nhà nước đầu tư lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số hoàn chỉnh; bảo đảm việc thu và cung cấp tín hiệu cho người sử dụng.

- Người sử dụng có nhu cầu xem truyền hình tự túc cấp dẫn tín hiệu từ địa điểm lắp đặt về nhà.

### **Chương II**

### **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG THIẾT BỊ**

#### **Điều 5. Phạm vi thu, xem truyền hình**

Người sử dụng thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số chỉ được phép thu, xem các chương trình VTV1, VTV2, VTV3, VTV4 và VTV5 của Đài Truyền hình Việt Nam truyền dẫn qua vệ tinh Measat 2, Băng tần Ku.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của người sử dụng**

Người sử dụng chịu trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí sau:

- Tiền điện, tiền sửa chữa những hư hỏng của thiết bị khi đã hết thời hạn bảo hành hoặc các hư hỏng không thuộc trách nhiệm bảo hành.
- Trả thù lao cho người quản lý, vận hành thiết bị theo thoả thuận.

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn, trách nhiệm, quyền lợi của người quản lý, vận hành**

##### **1. Tiêu chuẩn:**

Người quản lý, vận hành thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số phải có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ tận tình, chu đáo; nắm được kỹ thuật quản lý, vận hành thiết bị, bảo đảm phục vụ tốt người dân trong thôn được xem truyền hình.

##### **2. Trách nhiệm:**

- Quản lý, bảo vệ thiết bị an toàn.
- Quá trình vận hành, sử dụng thiết bị phải thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật và các quy định của Nhà nước về hoạt động phát thanh, truyền hình. Làm mất hoặc làm hư hỏng do chủ quan phải bồi thường 100% giá trị thiết bị tại thời điểm đó.

- Nếu trường hợp thiết bị không hoạt động hoặc hoạt động không bình thường phải lập biên bản, ghi rõ tình trạng thiết bị, có xác nhận của trưởng thôn và báo cáo ngay với UBND xã.

##### **3. Quyền lợi:**

- Được tập huấn kỹ thuật quản lý, vận hành thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số.
- Được hưởng thù lao do người sử dụng đóng góp theo sự thoả thuận.

### **Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm khi khai thác, sử dụng thiết bị**

- Tự ý tháo, mở thiết bị, di dời địa điểm lắp đặt thiết bị sang vị trí khác.
- Thay đổi Điểm lắp đặt; người quản lý, vận hành thiết bị mà chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.
- Tự ý chuyển hướng của Anten thu.
- Cài đặt, thu xem các chương trình không thuộc phạm vi quy định tại Điều 5 Quy định này.

### **Điều 9. Trách nhiệm quản lý hoạt động của các Điểm lắp đặt**

#### 1. Sở Văn hoá - Thông tin:

- Làm thủ tục đăng ký hoạt động cho các Điểm lắp đặt thiết bị theo quy định của Bộ Văn hoá - Thông tin;
- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, theo dõi hoạt động, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

#### 2. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

- Chịu trách nhiệm lắp đặt thiết bị truyền hình kỹ thuật số tại các Điểm lắp đặt đảm bảo đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật.
- Tổ chức tập huấn về kỹ thuật vận hành, sửa chữa thiết bị cho kỹ thuật viên của các Đài Truyền thanh- Truyền hình huyện.
- Phối hợp với Sở Văn hoá - Thông tin kiểm tra, theo dõi hoạt động của các Điểm lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số.

3. Ủy ban nhân dân các huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xác định thôn chưa thu được sóng truyền hình; quyết định Điểm lắp đặt; phối hợp với Sở Văn hoá - Thông tin thực hiện quản lý Nhà nước về việc lắp đặt quản lý, khai thác thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số.

#### 4. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:

- Giúp UBND huyện quản lý, theo dõi hoạt động của các Điểm lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số trên địa bàn.
- Thành lập tổ chuyên môn kỹ thuật hướng dẫn sử dụng, kiểm tra tình trạng kỹ thuật, sửa chữa, khắc phục các sự cố thông thường để phát huy hiệu quả lâu dài của thiết bị.

5. Ủy ban nhân dân các xã nơi có các Điểm đặt lắp bộ thu truyền hình kỹ thuật số, chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các Điểm lắp đặt và người sử dụng đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; mở sổ theo dõi, quản lý tài sản và hoạt động của các Điểm lắp đặt; báo cáo Đài Truyền thanh- Truyền hình huyện về những hư hỏng của thiết bị, để kịp thời sửa chữa.

6. Trưởng thôn, xóm, bản chịu trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa bàn và người quản lý, vận hành tổ chức và duy trì hoạt động của Điểm lắp đặt thiết bị truyền hình vệ tinh kỹ thuật số đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Vận động nhân dân đóng góp ngày công, kinh phí để duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của thiết bị thu truyền hình vệ tinh kỹ thuật số.

- Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã những kiến nghị của nhân dân về việc quản lý, sử dụng thiết bị thu truyền hình vệ tinh kỹ thuật số (thay đổi Điểm lắp đặt; người quản lý, vận hành...).

### **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Xử lý vi phạm:**

Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao: Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện tổ chức thực hiện Quy định này.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của các Điểm lắp đặt theo định kỳ 6 tháng một lần (vào ngày 25/6 và 25/12 hàng năm).

- Quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện kịp thời báo cáo UBND tỉnh để bổ sung, sửa đổi quy định cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Chiến